

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM

Số: 161 /QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 19 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
Bãi chế biến, bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo của
Công ty TNHH Tân Thủy tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Theo Văn bản số 3582/UBND-GTXD ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chủ trương đầu tư xây dựng Bãi chế biến, bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Tân Thủy (*tại Tờ trình số 03/TTr-TĐ ngày 18 tháng 01 năm 2018*) và đề nghị của Sở Xây dựng (*tại Văn bản số 93/SXD-PTĐT ngày 18 tháng 01 năm 2018*),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Bãi chế biến, bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. **Tên Đồ án:** Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Bãi chế biến, bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm.
2. **Chủ đầu tư:** Công ty TNHH Tân Thủy.
3. **Tính chất, quy mô và phạm vi nghiên cứu**
 - 3.1. **Tính chất:** Là cơ sở chế biến vật liệu xây dựng và sản xuất cát nhân tạo.
 - 3.2. **Quy mô diện tích nghiên cứu:** lập quy hoạch: Khoảng 82.611m².

3.3. Phạm vi nghiên cứu quy hoạch: Thuộc địa bàn xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm. Vị trí cụ thể:

- Phía Bắc giáp bãi chế biến Công ty Xuân Tùng và bãi chế biến Công ty Thủy Hải Long;
- Phía Nam giáp mỏ khai thác công ty Tân Thủy;
- Phía Đông giáp núi Mỏ Phượng;
- Phía Tây giáp khu vực mỏ và bãi chế biến đá Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu HAVICO.

4. Các chỉ tiêu chính của Đồ án:

- Chỉ tiêu mật độ xây dựng:

- + Nhà máy, kho bãi: 50% - 60%.
- + Khu hạ tầng kỹ thuật: 1% - 2%.
- + Công trình hành chính, dịch vụ: 3% - 5%
- + Giao thông nội bộ: 10% - 12%.
- + Cây xanh, mặt nước: 20% - 30%.

- Chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật:

- + Cấp điện: >250KW/ha.
- + Cấp nước: >20m³/ha - ngày đêm cho 60% diện tích.
- + Thoát nước thải: >80% lượng nước cấp.

5. Các nội dung khác: Nhu ý kiến của Sở Xây dựng tại Văn bản thẩm định số 93/SXD-PTĐT ngày 18 tháng 01 năm 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ngành: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Giao thông Vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm; Công ty TNHH Tân Thủy và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2(8);
- VPUB: CPVP(3), TN(L), GTXD, TH;
- Lưu VT, GTXD.
QV. - DQĐV2018012



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3522/UBND-GTXD

Hà Nam, ngày 12 tháng 12 năm 2017

V/v chủ trương đầu tư xây dựng bãi chế biến, bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy

Kính gửi:

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường;
- Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm;
- Công ty TNHH Tân Thủy.

Sau khi xem xét đề nghị của Công ty TNHH Tân Thủy (*tại Tờ trình số 11/TTr-CT ngày 05 tháng 12 năm 2017*) về việc chủ trương nghiên cứu đầu tư xây dựng bãi chế biến, bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm; Căn cứ Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại Hội nghị Giao ban Tuần ngày 08 tháng 12 năm 2017 (Tuần 50), Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đồng ý để Công ty TNHH Tân Thủy nghiên cứu, lập Dự án đầu tư xây dựng bãi chế biến, bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm, cụ thể:

- Vị trí: Phía Đông giáp núi đá; Phía Tây giáp mỏ của Công ty xuất nhập khẩu Havico; Phía Nam giáp mỏ Công ty TNHH Tân Thủy; Phía Bắc giáp bãi chế biến Công ty TNHH Hải Hương và bãi chế biến Công ty TNHH Xuân Tùng.

- Diện tích đất dự kiến: 8,06ha.

2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm và các đơn vị liên quan rà soát quy hoạch, bố trí vị trí nghiên cứu dự án đảm bảo tiết kiệm diện tích, tận dụng mặt bằng đã khai thác, không sử dụng phần diện tích núi còn nguyên vẹn chưa khai thác.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm và các Sở, ngành liên quan hướng dẫn Công ty TNHH Tân Thủy thực hiện chủ trương trên; thẩm định, trình phê duyệt theo quy định.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh (đ/c Thắng);
- Như kính gửi;
- UBND Thanh Thủy;
- VPUB: LĐVP (3), GTXD, TH, KT(2), TNMT(L), NN(HA);
- Lưu: VT, GTXD.



Vũ Đại Thắng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM

Số: 162/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 19 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
Bãi chế biến, bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo của
Công ty TNHH Tân Thủy tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm
2013 và Luật Quy hoạch đô thị ngày 20 tháng 7 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ
trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng
vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Theo Văn bản số 3582/UBND-GTXD ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Ủy
ban nhân dân tỉnh về việc chủ trương đầu tư xây dựng Bãi chế biến, bãi chứa vật
liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Tân Thủy (*tại Tờ trình số 04/TTr-TĐ ngày
18 tháng 01 năm 2018*) và đề nghị của Sở Xây dựng (*tại Báo cáo kết quả thẩm
định số 94/SXD-PTĐT ngày 18 tháng 01 năm 2018, kèm theo Hồ sơ quy hoạch*),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Bãi chế biến,
bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy
tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. **Tên Đồ án:** Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Bãi chế biến, bãi
chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy tại
xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm.

2. **Chủ đầu tư:** Công ty TNHH Tân Thủy.

3. **Vị trí, quy mô, tính chất**

a) Vị trí ranh giới nghiên cứu quy hoạch: Thuộc địa bàn xã Thanh Thủy,
huyện Thanh Liêm. Vị trí cụ thể:

- Phía Bắc giáp bãi chế biến Công ty Xuân Tùng và bãi chế biến Công ty
Thủy Hải Long;
- Phía Nam giáp mỏ khai thác công ty Tân Thủy;

- Phía Đông giáp núi Mỏ Phượng;
- Phía Tây giáp khu vực mỏ và bãi chế biến đá Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu HAVICO.

b) Quy mô diện tích nghiên cứu cùu lập quy hoạch: Khoảng 82.611m^2 .

c) Tính chất: Là cơ sở chế biến vật liệu xây dựng và sản xuất cát nhân tạo.

4. Quy hoạch sử dụng đất:

Số thứ tự	Loại đất	Diện tích (m^2)	Tỷ lệ (%)
A	Đất dự án quản lý, sử dụng	80.680	100,00
1	Đất khu điều hành	3.563	4,42
2	Đất sản xuất và bãi chứa	46.163	57,22
3	Đất vườn hoa cây xanh, mặt nước	20.842	25,83
4	Đất giao thông nội bộ	9.812	12,16
5	Đất hạ tầng kỹ thuật	300	0,37
B	Đất làm đường theo QH	1.932	
	Tổng cộng	82.612	

5. Quy hoạch kiến trúc cảnh quan:

- Tổ chức không gian quy hoạch - kiến trúc đáp ứng nhu cầu sử dụng của dự án, phù hợp với công nghệ lựa chọn.
 - Kiến trúc toàn bộ dự án phân theo từng khu vực, tầng cao nhà điều hành 2 tầng, nhà ăn ca 1 tầng, các công trình phụ trợ phải hài hòa với cảnh quan xung quanh và phù hợp với văn hóa địa phương.
 - Hình khối, màu sắc, vật liệu sử dụng đáp ứng yêu cầu tạo dựng không gian sản xuất hiện đại, an toàn.
 - Hệ thống dây chuyền nghiền sàng đá và sản xuất cát được bố trí ngoài trời và không có hệ thống mái che nhà xưởng.
 - Khu vực cây xanh được phân bố xung quanh ranh giới dự án giáp chân taluy núi, kết hợp hệ thống cây xanh cảnh quan trong nhà máy.

6. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

6.1. Quy hoạch giao thông:

a) Đường kết nối vào dự án (Đường D4): Mặt cắt 1-1: Hè (2x3,0m) + Lòng đường (9m) = 15,0m.

b) Đường nội bộ:

- Đường trục Bắc Nam nội bộ dự án (Đường D1): Mặt cắt 2-2 rộng 9m.
- Các tuyến nội bộ dự án khác (Đường D2, D3, N1, N2): Mặt cắt 3-3 rộng 7,5m.

6.2. Quy hoạch san nền:

- Hướng dốc san nền: Từ Đông Nam về Tây Bắc, đảm bảo hướng thoát nước tự nhiên về khu vực hồ chứa.
- Cao độ san nền từ +37.5m đến +39.5m.

6.3. Quy hoạch thoát nước: Xây dựng hệ thống thoát nước mưa và nước thải riêng. Cụ thể:

a) Thoát nước mưa:

- Toàn bộ khu đất Dự án được chia thành 02 lưu vực thoát nước mưa:

- + Lưu vực 1: Phía Đông đường trực Bắc Nam dự án (đường D1), thoát về rãnh dọc đường D1 và D4 thoát ra rãnh thoát nước đường vào mỏ phía Bắc.
 - + Lưu vực 2: Phía Tây đường D1, thoát về hồ chứa nước dự trữ sản xuất.

- Nước mưa được thu gom vào hệ thống rãnh dọc và thoát ra tuyến rãnh thoát nước dọc đường vào mỏ phía Bắc dự án.

- Hệ thống cống thoát nước trong nhà máy là các tuyến rãnh xây nắp đan bê tông cốt thép B400 -B600, bố trí trên hè các tuyến đường.

- b) Thoát nước thải: Nước thải được thu gom tập trung bằng hệ thống cống HDPE D200 về trạm xử lý đặt trong khuôn viên đất cây xanh mặt nước, sau khi xử lý đạt chuẩn theo quy định sẽ thoát ra hồ chứa nước dự trữ sản xuất của dự án.

6.4. Quy hoạch cấp nước:

- Nguồn nước:

- + Nước sinh hoạt: Sử dụng nước cấp từ Nhà máy nước thị trấn Kiên Khê.

- + Nước phục vụ sản xuất: Sử dụng nước mưa trữ tại hồ chứa nước dự trữ sản xuất.

- Mạng lưới cấp nước gồm các tuyến ống từ $\phi 50$ - $\phi 110$.

- Bố trí 01 trụ cột hỏa trên các tuyến $\phi 110$ tại khu điều hành.

6.5. Quy hoạch cấp điện, chiếu sáng:

- Nguồn điện: Đầu nối từ đường dây 35KV hiện trạng trên tuyến đường vào mỏ phía Bắc dự án.

- Trạm điện: Bố trí 01 trạm biến áp $2x1500$ KVA đặt tại vị trí khu đất theo Quy hoạch đối diện với khu điều hành của dự án.

- Mạng lưới cấp điện gồm các tuyến 0,4KV đi ngầm phục vụ khu điều hành, chiếu sáng và các khu sản xuất.

6.6. Quy hoạch quản lý chất thải rắn:

- Chất thải rắn, chất thải rắn nguy hại được phân loại riêng và thu gom về khu tập kết chất thải rắn, kho chứa chất thải rắn nguy hại đặt cạnh bãi đỗ xe của dự án trước khi vận chuyển về khu xử lý tập trung.



Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu Chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh một số nội dung như kiến nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo kết quả thẩm định số 94/SXD-QHKT ngày 18 tháng 01 năm 2018 làm cơ sở để triển khai các bước tiếp theo.

- Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan, tổ chức công bố Quy hoạch và quản lý chặt chẽ hiện trạng đất đai để thực hiện dự án đầu tư theo Quy hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ngành: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Giao thông Vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm; Công ty TNHH Tân Thùy và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.


Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2 (9);
- VPUB: CPVP(3), TN(L), GTXD, TH(2);
- Lưu VT, GTXD.

QV. - Đ/QĐ/2018/013



Vũ Đại Thắng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

Số: 349/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nam, ngày 13 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Chủ trương đầu tư Dự án xây dựng bãi chế biến, bãi chứa vật liệu
xây dựng, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy
tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014 và Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 tháng 2015 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Theo các Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh: Văn bản số 3582/UBND-GTXD ngày 12 tháng 12 năm 2017 về việc chủ trương đầu tư xây dựng bãi chế biến, bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy; Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2018 phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Bãi chế biến, bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Tân Thủy (*tại Văn bản ngày 01 tháng 02 năm 2017*) và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư (*tại Tờ trình số 193/TTr-SKHD* *T* ngày 12 tháng 02 năm 2018),

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận Công ty TNHH Tân Thủy;

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0700226161 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nam cấp lần đầu ngày 20 tháng 3 năm 2004; đăng ký thay đổi lần thứ 10, ngày 29 tháng 7 năm 2014;

Địa chỉ trụ sở chính: thôn Tân Hưng, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Chinh, chức danh: Giám đốc; Sinh ngày 03 tháng 8 năm 1987, dân tộc Kinh, quốc tịch Việt Nam;

Chứng minh nhân dân số 168245340, ngày cấp: 05 tháng 02 năm 2005, nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nam;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Hưng, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam;

Chỗ ở hiện nay: Thôn Tân Hưng, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam;

Thực hiện Dự án đầu tư với những nội dung chính sau:

Điều 1. Nội dung Dự án đầu tư:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng bãi chế biến, bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo;

2. Địa điểm thực hiện Dự án: Xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

3. Mục tiêu: Xây dựng bãi chế biến, bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo với công suất 150.000m^3 cát nghiền/năm; 340.000m^3 đá xây dựng/năm (160.000m^3 đá 1x2/năm; 80.000m^3 đá 2x4/năm; 20.000m^3 đá 4x6/năm; 40.000m^3 đá base/năm; 40.000m^3 đá mạt/năm) nhằm đáp ứng nhu cầu về vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh và khu vực lân cận; giải quyết việc làm cho lao động địa phương; sử dụng hiệu quả đất đai, tăng thu ngân sách nhà nước, mang lại hiệu quả kinh tế cho doanh nghiệp, cho xã hội.

4. Quy mô, diện tích sử dụng đất:

- Tổng diện tích sử dụng đất: $82.612,0\text{m}^2$. Trong đó: Diện tích đất Dự án: $80.680,0\text{ m}^2$; diện tích đất tạm giao làm đường vào theo quy hoạch: $1.932,0\text{ m}^2$.

- Quy mô đầu tư xây dựng: Khu điều hành diện tích $3.563,0\text{m}^2$; dây chuyền sản xuất cát $7.957,0\text{m}^2$; dây chuyền nghiền đá diện tích $9.487,0\text{m}^2$; bãi chứa diện tích $28.719,0\text{m}^2$; đất cây xanh mặt nước diện tích $20.842,0\text{m}^2$; đất giao thông diện tích $9.812,0\text{m}^2$; đất hạ tầng kỹ thuật diện tích $300,0\text{m}^2$ và một số hạng mục công trình phụ trợ khác.

(*Giải pháp thiết kế chi tiết các hạng mục công trình theo Quy hoạch chi tiết Dự án được duyệt; hồ sơ thiết kế cơ sở được Sở Xây dựng tham gia ý kiến tại Văn bản số 216/SXD-QLXD ngày 07 tháng 02 năm 2017.*)

5. Tổng vốn đầu tư của dự án: $104.548,6$ triệu đồng (Một trăm linh bốn tỷ, năm trăm bốn mươi tám triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có của Doanh nghiệp và vốn vay ngân hàng thương mại.

6. Thời hạn hoạt động của Dự án: Đến hết tháng 02 năm 2037.

7. Tiến độ hoàn thành Dự án: 24 tháng kể từ ngày có quyết định giao đất.

Điều 2. Yêu cầu Công ty TNHH Tân Thủy:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của tổng mức đầu tư, về cơ cấu nguồn vốn đầu tư tự khai, về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin, tài liệu, số liệu trong hồ sơ Dự án.

- Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục có liên quan theo ý kiến tham gia thẩm định của các Sở, Ngành, và các quy định hiện hành trước khi triển khai dự án đầu tư.

- Thực hiện đo đạc xác định khối lượng khoáng sản tận thu phải thu hồi (nếu có) báo cáo các cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản để kiểm tra, xác nhận về

khoáng sản trong khu vực Dự án trước khi triển khai thực hiện; làm căn cứ nộp nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước theo quy định.

- Triển khai thực hiện Dự án theo đúng nội dung, mục tiêu dự án được chấp thuận, các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường,... có liên quan và cam kết ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Công ty; chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật,

- Xây dựng các hạng mục công trình của Dự án phải tuân thủ chặt chẽ mặt bằng quy hoạch tổng thể, thiết kế cơ sở đã được thẩm định, và các quy định hiện hành; chỉ đưa vào khai thác, sử dụng các hạng mục công trình khi đã hoàn thành xây dựng đúng thiết kế, đặc biệt các hạng mục công trình bảo vệ môi trường phải được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác nhận đảm bảo yêu cầu. Chủ động cản đối, huy động các nguồn vốn thực hiện, hoàn thành dự án theo đúng tiến độ được chấp thuận.

- Thực hiện chế độ lập và gửi báo cáo tình hình thực hiện dự án về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo đúng quy định hiện hành nhà nước.

Điều 3. Trách nhiệm của các Sở, Ngành có liên quan:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn Công ty TNHH Tân Thủy thực hiện thủ tục ký quỹ đảm bảo tiến độ thực hiện Dự án, và hoàn thiện các thủ tục liên quan theo quy định; phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện dự án đầu tư và các nội dung cam kết của doanh nghiệp. Trường hợp Công ty thực hiện không đúng các nội dung trên, đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định;

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm và các Sở, Ngành liên quan hướng dẫn Công ty TNHH Tân Thủy thực hiện thủ tục, nghĩa vụ đất đai, tài chính, bảo vệ môi trường và các nội dung liên quan theo đúng quy định hiện hành;

- Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện quản lý nhà nước về xây dựng, đất đai, môi trường... trong quá trình xây dựng và vận hành Dự án.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành; Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm; Công ty TNHH Tân Thủy và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận :

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- VPUB: LĐVP(4); GTXD, KT, TN(L);
- Lưu VT, GTXD.

QV. - D\QĐ2018\040

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Đại Thắng

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH HÀ NAM
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

BẢN SAO
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN

Mã số doanh nghiệp: 0700226161

Đăng ký lần đầu: ngày 30 tháng 03 năm 2004

Đăng ký thay đổi lần thứ 10: ngày 29 tháng 07 năm 2014

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TÂN THỦY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TÂN THỦY

2. Địa chỉ trụ sở chính

Thôn Tân Hưng, Xã Thanh Tân, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Điện thoại: 03513881684 - 0985709999 Fax:

Email: Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác đá, cát, sỏi, đất và chế biến đá.	0810 (Chính)
2	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình: Dân dụng, giao thông, thủy lợi.	4290
3	Phá dỡ	4311
4	Chuẩn bị mặt bằng	4312
5	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa.	4610
7	Đại lý du lịch	7911
8	Điều hành tua du lịch	7912
9	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
11	Vận tải hàng hóa đường thuỷ nội địa	5022
12	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
13	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
14	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610



STT	Tên ngành	Mã ngành
15	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ uống có cồn (rượu, bia...).	4723
16	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ thuốc lá và sản phẩm thuốc lá nhập khẩu)	4724
17	- Gia công cơ khí, sửa chữa cơ khí, sửa chữa máy móc thiết bị; - Đầu tư xây dựng khu công viên văn hóa bao gồm có đủ các hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí.	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

4. Vốn điều lệ 90.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Chín mươi tỷ đồng

5. Vốn pháp định

6. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VND)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐINH VĂN BIỀN	thôn Tân Hưng, Xã Thanh Tân, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	11.300.000.000	12,56	168024839	
2	ĐINH VĂN HINH	thôn Tân Hưng, Xã Thanh Tân, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	10.100.000.000	11,22	168340472	
3	ĐINH VĂN DIỄN	thôn Tân Hưng, Xã Thanh Tân, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	10.100.000.000	11,22	168274942	
4	ĐINH VĂN BÂY	thôn Tân Hưng, Xã Thanh Tân, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	49.500.000.000	55,00	168024848	
5	NGUYỄN VĂN CHINH	Thôn Tân Hưng, Xã Thanh Tân, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	9.000.000.000	10,00	168245340	

7. Người đại diện theo pháp luật của công ty

Chức danh: *Giám đốc*

Họ và tên: NGUYỄN VĂN CHINH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 03/08/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*

Số: 168245340

Ngày cấp: 05/02/2005

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Thôn Tân Hưng, Xã Thanh Tân, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Thôn Tân Hưng, Xã Thanh Tân, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

8. Thông tin về chi nhánh

9. Thông tin về văn phòng đại diện

10. Thông tin về địa điểm kinh doanh

TRƯỞNG PHÒNG,

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 845... Quyền số A/..ISCT/BS
Ngày 19 tháng 2 năm 2011



ĐĂNG KÝ
KINH DOANH
NĂM 2011



KÝ
ĐÁNH
NAM

Phạm Thị Thu Hà



PHÓ CHỦ TỊCH
ĐÀO XUÂN ANH

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 4712203346

Chứng nhận lần đầu: ngày 15 tháng 3 năm 2018

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của UBND tỉnh về việc Quyết định chủ trương đầu tư Dự án xây dựng bãi chế biến, bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Tân Thủy tại Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ngày 15 tháng 3 năm 2018 và Hồ sơ dự án kèm theo.

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ HÀ NAM

Chứng nhận:

Nhà đầu tư:

- Tên nhà đầu tư: Công ty TNHH Tân Thủy;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0700226161 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nam cấp lần đầu ngày 20/3/2004 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 29/7/2014;
 - Địa chỉ: Thôn Tân Hưng, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam;
 - Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Văn Chinh, chức danh: Giám đốc; sinh ngày 03/8/1987, dân tộc Kinh, quốc tịch Việt Nam; chứng minh nhân dân số 168245340, ngày cấp 05/02/2005, nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Hưng, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; chỗ ở hiện nay: Thôn Tân Hưng, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung chính như sau:

Điều 1: Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng Bãi chế biến, bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo.

2. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng bãi chế biến, bãi chứa vật liệu xây dựng, sản xuất cát nhân tạo với công suất 150.000m³ cát nghiền/năm; 340.000m³ đá xây dựng/năm (*gồm có: 160.000m³ đá 1x2/năm; 80.000m³ đá 2x4/năm; 20.000m³ đá 4x6/năm; 40.000m³ đá base/năm; 40.000m³ đá mạt/năm*) nhằm đáp ứng nhu cầu về vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh và khu vực lân cận; giải quyết việc làm cho lao động địa phương; sử dụng hiệu quả đất đai, tăng thu ngân sách nhà nước, mang lại hiệu quả kinh tế cho doanh nghiệp, cho xã hội.

3. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm.

4. Diện tích sử dụng đất 82.612,0m² (*trong đó: 80.680,0m² đất thuê; 1.932,0m² đất mượn làm đường theo quy hoạch*)

5. Tổng vốn đầu tư của dự án: 104.548,6 triệu đồng.

6. Nguồn vốn: Vốn tự có và vốn vay ngân hàng thương mại.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: Đến hết tháng 02/2037.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư: 24 tháng kể từ ngày có quyết định giao đất.

Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi và các hình thức hỗ trợ đầu tư khác theo các quy định hiện hành.

Điều 3: Các quy định đối với nhà đầu tư thực hiện dự án

Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng, đủ các nội dung của dự án đầu tư và đóng góp các loại thuế, phí theo quy định hiện hành.

Điều 4: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 02 (*Hai*) bản gốc; nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.



CÔNG TY TNHH TÂN THỦY

Số: 02/TTr-TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 27 tháng 02 năm 2018

Tờ trình

Kính gửi: UBND huyện Thanh Liêm

Căn cứ văn bản số 3582/UBND-GTXD về việc chủ trương đầu tư xây dựng bãi chế biến, bãi chứa VLXD, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy do UBND tỉnh Hà Nam ký ngày 12 tháng 12 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số: 161/QĐ-UBND về việc phê duyệt nhiệm vụ chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 bãi chế biến, bãi chứa VLXD, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm do UBND tỉnh Hà Nam ký ngày 19 tháng 01 năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 162/QĐ-UBND về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 bãi chế biến, bãi chứa VLXD, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm do UBND tỉnh Hà Nam ký ngày 19 tháng 01 năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 349/QĐ-UBND về việc chủ trương đầu tư dự án xây dựng bãi chế biến, bãi chứa VLXD, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm do UBND tỉnh Hà Nam ký ngày 13 tháng 02 năm 2018;

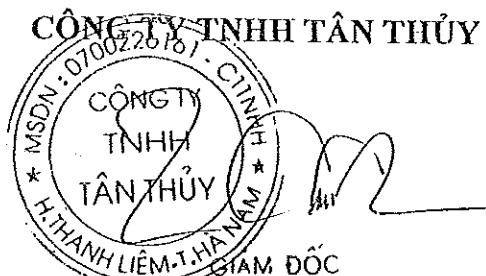
Công ty TNHH Tân Thủy có địa chỉ trụ sở giao dịch tại thôn Tân Hưng, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Hoạt động theo giấy ĐKKD số 0700.22.61.61 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 30 tháng 03 năm 2004; đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 29 tháng 07 năm 2014.

Để có cơ sở tiếp tục triển khai các bước tiếp theo trong quá trình thực hiện dự án đầu tư bãi chế biến, bãi chứa VLXD, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm. Công ty TNHH Tân Thủy kính đề nghị UBND huyện Thanh Liêm phối hợp với sở Xây Dựng và các đơn vị liên quan tổ chức công bố quy hoạch dự án đã được UBND tỉnh Hà Nam đồng ý cấp phép đầu tư căn cứ theo điều 2 Quyết định số 162/QĐ-UBND về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 bãi chế biến, bãi chứa VLXD, sản xuất cát nhân tạo của Công ty TNHH Tân Thủy tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm do UBND tỉnh Hà Nam ký ngày 19 tháng 01 năm 2018./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Lưu vp.



Nguyễn Văn Chính

